

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 820/2020/HS-PT

Ngày 03 - 11 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đình Đồng - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 717/2020/HSPT ngày 08 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Lê Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 152/2020/HSST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Văn B, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú thôn Mỹ Lâm, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; trình độ văn hóa 06/12; nghề nghiệp tự do; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; vợ, con chưa có; có 01 tiền án (Bản án số 05/2017/HSST ngày 27/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”); ra trại ngày 27/6/2019; tiền sự không; Nhân thân (Ngày 23/4/2005, bị Công an phường L, quận Đ, Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; Bản án số 23/2006/HSST ngày 24/01/2006 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 221/2006/HSST ngày 25/5/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Không tố giác tội phạm”, ra trại ngày 17/4/2007; Bản án số 68/2011/HSST ngày 14/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện A - thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 16/9/2013; Ngày 26/9/2016 bị Công an xã H, huyện A, Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an TP Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 04 bị cáo kháng cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

Người bị hại không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20/11/2019 Trần Văn T, SN 1992, trú tại xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius lắp biển số 36B2 - 031.60 trở Lê Văn B, SN 1988, trú tại thôn Mỹ Lâm, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đi đến khu vực ngã tư Ngô Thì Nhậm giao cắt với đường Quang Trung, quận H, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng cảnh sát 141 Công an thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính, do T và B không có giấy tờ xe nên được đưa về trụ sở Công an phường Quang Trung để làm việc, Tại đây T và B đã đầu thú và khai nhận:

Khoảng cuối tháng 9/2019, T và Trần Văn S thuê trọ tại khu vực thôn 6, xã Th, huyện Th1, thành phố Hà Nội. Sau có Lê Văn B cũng thuê trọ cùng với S và T. Các đối tượng S, T, B nhiều lần rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. Khoảng chiều ngày 18/10/2019, S và T có gặp Nguyễn Văn C, SN 1981, trú tại phường V, quận H, thành phố Hà Nội tại quán nước gần khu vực trung tâm thương

mại Aeon Mall Dương Nội, quận H, Hà Nội. Qua nói chuyện, C biết S và T có xe máy trộm cắp nên C bàn bạc, thống nhất với S và T là nếu S và T trộm cắp được xe máy thì sẽ bán cho C với giá từ 2.000.000 đồng đến 3.500.000 đồng tùy loại xe. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 10/2019 đến ngày 20/11/2019, S, T, B và Nguyễn Văn D, SN 1996, trú tại thôn Lưu Thượng, xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên, Hà Nội (là bạn bè quen biết ngoài xã hội với Trần Văn S) đã nhiều lần trộm cắp xe máy trên địa bàn thành phố Hà Nội và bán cho C. Sau khi mua được xe máy trộm cắp của S, T, B, D thì C đem cất giấu tại kho (là 02 container) để ở bãi đất trống thuộc khu đô thị Nam C, phường Dương Nội, quận H, Hà Nội, là nơi C đang làm bảo vệ. Một số xe C để nguyên còn một số xe C đem tháo rời các bộ phận của xe, mài số khung số máy, sau đó bán cho khách có nhu cầu mua để kiếm lời. Trong số những người mua xe của C có Trần Hữu Thà, SN 1992, trú tại thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Xuân B, SN 1988, trú tại Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội. Quá trình điều tra đã làm rõ S, T, B, D đã thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản là xe máy bán cho C; trong đó, Lê Văn B cùng đồng bọn trộm cắp 4 vụ trộm cắp, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 18/11/2019, C giới thiệu Lê Văn B cho S để B đi trộm cắp tài sản cùng nhóm của S. Khoảng 15h ngày 19/11/2019, S điều khiển xe Yamaha Sirius màu đỏ-đen BKS: 19H1-23016 chở B đi lang thang quanh khu vực Hà Đông để trộm cắp tài sản thì phát hiện chiếc xe máy Honda Wave màu đen-bạc, BKS: 29B1-25197, SM: HC12E3268552, SK: RLHHC1209DY468486 của anh Lê Sơn T dựng trước cửa số nhà 47LK27, Khu đô thị Văn Phú, Phú La, Hà Đông, Hà Nội. Quan sát không có người trông coi, S dừng xe cảnh giới để B dùng vạm phá khóa trộm cắp chiếc xe này rồi cùng nhau tẩu thoát. Sau đó, S và B đem xe về khu vực vòng xuyên Nam C bán cho C với giá 2.000.000đ và chia nhau ăn tiêu hết. Theo Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 335 ngày 29/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận H, kết luận: “01 (một) xe máy nhãn hiệu

Honda Wave màu đen-bạc, không BKS, SM: HC12E3268552, SK: RLHHC1209DY468486 trị giá: 11.500.000 đồng”;

Lần thứ hai: Khoảng 17h ngày 19/11/2019, sau khi trộm cắp được chiếc xe Honda Wave bán cho C, S điều khiển xe Yamaha Sirius màu đỏ-đen BKS: 19H1-23016 chở B tiếp tục đi lang thang để trộm cắp tài sản, khi đi đến khu vực Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận H phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển kiểm soát 34B2 – 820.11, SK: C6H0FY131878; SM: 5C6H131894 của chị Hoàng Thị H, SN 1979, trú tại xã Quỳnh Sơn, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình dựng ở vỉa hè đầu dãy nhà I, khu tập thể Công an Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận H, Hà Nội không có người trông coi. S dừng xe, bảo B xuống lấy trộm chiếc xe máy này còn S đứng canh giới. B tiến lại gần chiếc xe máy trên lấy chìa khóa từ ổ khóa của cốp xe cắm vào ổ khóa điện rồi nổi máy phóng đi, S đi theo B cùng tàu thoát. Sau đó, S cùng B đem chiếc xe đã trộm cắp được đến nhờ C thay BKS khác để sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Đến tối cùng ngày C tháo BKS 34B2 – 820.11 từ chiếc xe Yamaha Sirius màu trắng-xanh mà S và B đã trộm cắp được của chị Hoàng Thị H rồi lắp BKS: 36B2-03160 đưa cho S để nhóm của S sử dụng làm phương tiện đi lại và đi trộm cắp tài sản.

Theo Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 328 ngày 26/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H, kết luận: *“01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng-xanh, SK: C6H0FY131878; SM: 5C6H131894 trị giá: 9.800.000 đồng”;*

Lần thứ ba: Đến khoảng 9 giờ ngày 20/11/2019, Nguyễn Văn T đang ở phòng trọ tại thôn 6 Th, Th1, Hà Nội thì S gọi điện bảo T xuống khu vực Hà Đông có việc. T điều khiển xe máy Yamaha Sirius, màu trắng lắp biển số 36B2 – 031.60 đi xuống Hà Đông gặp S và B. Tại đây S đưa cho B 01 tay công và 01 văm phá khóa và nói với T *“chúng mày đi làm đi”*. T và B hiểu ý S nói là đi trộm cắp xe máy. Cả hai đồng ý và sau đó T điều khiển xe máy Yamaha Sirius lắp biển số 36B2 – 031.60 chở B phía sau đi đến khu vực quận Hoàng Mai, Hà Nội xem có ai sơ hở

thì trộm cắp tài sản. Khi cả hai đi đến ngõ 221 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai thì phát hiện có 01 xe máy Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 35B2 – 298.63, SK: 3903HY195272; SM: JA39E0195236 của anh Dương Văn D(SN 1992, HKTT: Xã Khánh Thủy, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình) đang dựng trước cửa nhà số 1 ngõ 221 Vĩnh Hưng. Khi đó, T dừng xe đầu ngõ cảnh giới cho B đi vào dùng vạm phá khóa trộm cắp chiếc xe máy trên đi về khu đô thị Dương Nội để gặp C. Sau khi xem xe C đồng ý mua chiếc xe máy Honda Wave biển kiểm soát 35B2 – 298.63 với giá 3.500.000 đồng và hẹn T tối đến gặp C để lấy tiền (sau chưa kịp thanh toán). Sau khi mua xe, C tháo BKS và đem về kho cất giấu. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe và BKS trên.

Theo Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 328 ngày 26/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H, kết luận: *“01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh-đen-bạc, SK: 3903HY195272; SM: JA39E0195236 trị giá: 15.500.000 đồng”*;

Lần thứ tư: Khoảng 15h ngày 20/11/2019, T tiếp tục điều khiển xe Yamaha Sirius màu trắng-xanh, lắp BKS: 36B2-03160 chở B đi lang thang trong khu đô thị Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi cả hai đi đến trước cửa số nhà 99B3 khu đô thị Đại Kim, quận Hoàng Mai thì phát hiện thấy 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh biển số 89L1 – 154.89, SK: 1210DY552790; SM: HC12E5552857 của anh Chu T Lâm, SN 1994, trú tại xã Đình Dù, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên dựng trên vỉa hè trước cửa nhà. Quan sát không có người trông coi, T đỗ xe lại đứng cảnh giới còn B đi bộ đến gần chiếc xe máy trên dùng bộ vạm phá khóa chuẩn bị từ trước mở ổ khóa điện trộm cắp chiếc xe rồi cùng nhau tẩu thoát. Cả hai đi xe về phía khu đô thị Dương Nội, Hà Đông và bán chiếc xe này cho C với giá 3.000.000 đồng.

Theo Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 328 ngày 26/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H, kết luận: *“01 (một) xe máy*

nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, SK: 1210DY552790; SM: HC12E5552857 trị giá: 12.500.000 đồng”;

Ngoài ra, các bị cáo khác trong vụ án còn tham gia 8 vụ trộm cắp khác, tổng tài sản chiếm đoạt của 8 vụ trộm cắp là 116.300.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2020/HSST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội đã xét xử: Tuyên bố Lê Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Văn B 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/9/2020, bị cáo Lê Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Trong thời gian ngắn, bị cáo liên tiếp thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản; nhân thân đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp. Tại cấp

phúc thẩm không có tình tiết mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 14/11/2019 đến ngày 20/11/2019, Lê Văn B tham gia cùng các bị cáo Trần Văn S, Nguyễn Văn C, Trần Văn T, thực hiện 04 vụ trộm cắp xe máy trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 49.300.000 đồng, bị cáo thu lời bất chính 1.000.000 đồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Nhân thân bị cáo có nhiều tiền án, trong có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm mà tiếp tục tái phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Văn B 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 03/11/2020.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận H, HN;
- Công an quận H, HN;
- TAND quận H, HN;
- Chi cục THADS quận H, HN;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang

